

**DANH SÁCH**  
**KHU VỰC KHÔNG BẢO ĐẢM HẠ TẦNG GIAO THÔNG HOẶC NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ**  
**CHỮA CHÁY THEO QUY ĐỊNH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG BÀN THẠCH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2026 của UBND thành phố)

| TT | Khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy | Số lượng nhà ở | Ghi chú                                        |
|----|----------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------------------------------------|
| 1  | Tổ dân phố Kim Đới                                                         | 160            | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 2  | Tổ dân phố Phương Hòa (Tổ dân phố Phương Hòa Tây cũ)                       | 126            | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 3  | Tổ dân phố Thạch Tân (Tổ dân phố Thạch Tân cũ)                             | 154            | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 4  | Tổ dân phố Mỹ Xuân (Tổ dân phố Xuân Quý cũ)                                | 155            | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 5  | Tổ dân phố Thạch Tân (Tổ dân phố Thái Nam cũ)                              | 125            | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 6  | Tổ dân phố Tam Thăng (Tổ dân phố Thăng Tân cũ)                             | 157            | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 7  | Tổ dân phố Vĩnh Bình                                                       | 137            | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 8  | Tổ dân phố Mỹ Thạch Bắc                                                    | 45             | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 9  | Tổ dân phố Đoan Trai                                                       | 58             | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 10 | Tổ dân phố Trường Đồng                                                     | 30             | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 11 | Tổ dân phố Mỹ Thạch (Tổ dân phố Mỹ Thạch Trung cũ)                         | 30             | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 12 | Tổ dân phố Hòa Thuận                                                       | 25             | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 13 | Tổ dân phố Mỹ Xuân (Tổ dân phố Mỹ Cang cũ)                                 | 85             | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 14 | Tổ dân phố Trà Cai (Tổ dân phố Thuận Trà cũ)                               | 78             | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 15 | Tổ dân phố Trà Cai (Tổ dân phố Trà Cai cũ)                                 | 70             | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 16 | Tổ dân phố Đông Yên (Tổ dân phố Đông Yên cũ)                               | 20             | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |
| 17 | Tổ dân phố Đông Yên (Tổ dân phố Mỹ Thạch Tây cũ)                           | 23             | Khu vực không bảo đảm giao thông và nguồn nước |